

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

NGUYỄN THỊ HỒNG LỢI

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ RÁC THẢI
NÔNG THÔN TẠI THỊ XÃ PHÚ THỌ-TỈNH
PHÚ THỌ**

Chuyên ngành: Khoa học môi trường

Mã số: 60.44.03.01

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

Thái Nguyên - 2012

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng những số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa từng được sử dụng để bảo vệ một học vị nào;

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn này đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 11 năm 2012

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Hồng Lợi

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bản luận văn này ngoài sự nỗ lực của bản thân tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của cơ quan, các thầy cô, bạn bè đồng nghiệp và gia đình;

Trước tiên tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS.TS Đỗ Thị Lan người đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ và đóng góp những ý kiến quý báu trong quá trình thực hiện luận văn;

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo khoa Tài nguyên môi trường, khoa sau đại học trường đại học Nông lâm Thái nguyên đã giúp đỡ tận tình trong quá trình tôi học tập và thực hiện đề tài;

Tôi xin cảm ơn UBND thị xã Phú Thọ, phòng TN&MT, phòng Quản lý Đô thị, phòng Thống kê thị xã Phú Thọ, công ty cổ phần Môi trường Đô thị Phú Thọ và UBND các xã, phường trên địa bàn thị xã Phú Thọ đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho tôi được học tập và thực hiện đề tài này;

Tôi xin chân thành cảm ơn tới tất cả đồng nghiệp, bạn bè và người thân đã luôn động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi hoàn thành bản luận văn này;

Một lần nữa tôi xin trân trọng cảm ơn!

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Hồng Lợi

MỤC LỤC	
MỞ ĐẦU	
Tính cấp thiết của đề tài	1
Mục đích đề tài	2
Ý nghĩa của đề tài	2
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU	
1.1. Cơ sở khoa học về quản lý môi trường	3
1.1.1 Các khái niệm chung về quản lý môi trường	3
1.1.2.1 Các công cụ dùng để quản lý môi trường	3
1.1.2.1 Quản lý môi trường bằng pháp luật	3
1.1.2.2 Quản lý môi trường bằng kinh tế	4
1.1.2.3 Quản lý môi trường bằng công cụ quy hoạch	4
1.1.2.4 Các yêu cầu về quản lý rác thải nông thôn	5
1.1.3 Cơ sở khoa học về chất thải	7
1.1.3.1 Phân loại chất thải rắn	8
1.1.3.2 Thành phần chất thải rắn	9
1.2. Cơ sở pháp lý của đề tài	11
1.3 Sơ lược về quản lý rác thải trên thế giới	12
1.4 Hiện trạng quản lý, xử lý rác thải nông thôn và một số mô hình quản lý rác thải nông thôn tại Việt Nam	16
1.4.1 Hiện trạng quản lý rác thải nông thôn tại Việt Nam	16
1.4.2 Một số mô hình quản lý rác thải nông thôn tại Việt Nam	22
1.4.2.1 Mô hình quản lý rác thải tại xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội	22
1.4.2.2 Mô hình quản lý rác thải ở thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	26

1.5 Hiện trạng thu gom và xử lý rác thải tại tỉnh Phú Thọ	28
CHƯƠNG 2: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	32
2.1 Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.	32
2.1.1 Đối tượng nghiên cứu	32
2.1.2 Phạm vi nghiên cứu	32
2.2 Địa điểm và thời gian nghiên cứu	32
2.3 Nội dung nghiên cứu	32
2.3.1 Điều tra, đánh giá về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của TX Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	32
2.3.1 Điều tra, đánh giá hiện trạng rác thải nông thôn tại TX Phú Thọ	33
2.3.3 Đánh giá việc xử lý rác thải nông thôn tại TX Phú Thọ	33
2.3.4 Định hướng công tác quản lý, xử lý chất thải nông thôn tại TX Phú Thọ	33
2.3.5 Đề xuất một số giải pháp quản lý, xử lý chất thải nông thôn tại TX Phú Thọ	33
2.4 Phương pháp nghiên cứu	33
2.4.1 Phương pháp chọn điểm nghiên cứu	33
2.4.2 Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp	33
2.4.3 Phương pháp thừa kế số liệu	34
2.4.4 Phương pháp điều tra, phỏng vấn	34
2.4.5 Phương pháp tham khảo ý kiến chuyên gia	34
2.4.6 Phương pháp phân tích tổng hợp số liệu	35
2.4.7 Phương pháp XD khối lượng và thành phần rác thải	35
CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	39
3.1 Điều kiện tự nhiên	39
3.1.1 Vị trí địa lý	39

3.1.2 Địa hình, địa chất tài nguyên	39
3.1.3 Khí hậu, thủy văn	41
3.1.4 Dân số - Lao động:	41
3.1.5 Kinh tế xã hội	42
3.1.6 Cơ sở hạ tầng xã hội	43
3.1.7 Hiện trạng sử dụng đất, không gian kiến trúc cảnh quan	44
3.2 Thực trạng về rác thải và công tác quản lý thu gom rác thải nông thôn trên địa bàn TX Phú Thọ	45
3.3.1 Thực trạng về rác thải	45
3.2.1.1 Nguồn và khối lượng rác thải sinh hoạt	45
3.3.1.2 Nguồn và khối lượng rác thải nông nghiệp	50
3.3.1.3 Tổng lượng chất thải phát sinh	53
3.2.2 Hiện trạng quản lý, thu gom, xử lý rác thải	56
3.2.2.1 Về nguồn nhân lực tại TX Phú Thọ	57
3.2.2.2 Hiện trạng thu gom, vận chuyển rác thải tại TX Phú Thọ	58
3.2.2.3 Hiện trạng xử lý rác thải tại TX Phú Thọ	60
3.2.2.4 Về kinh phí thanh toán cho công tác quản lý, thu gom	
RTSH	65
3.3 Đánh giá việc xử lý rác thải nông thôn tại thị xã Phú Thọ	68
3.3.1 Đánh giá nhận thức của cộng đồng về ảnh hưởng của rác thải tới môi trường	68
3.3.2 Đánh giá nhận thức của cộng đồng về công tác quản lý, xử lý và khả năng chi trả của hộ dân cho công tác quản lý rác thải	72
3.3.3 Những khó khăn, tồn tại trong công tác quản lý rác thải nông thôn	72
3.3.3.1 Trên góc độ quản lý nhà nước (thể chế, chính sách)	73
3.3.3.2 Trên góc độ kỹ thuật	73
3.3.3.3 Trên góc độ tài chính	74

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BVMT	Bảo vệ môi trường
CTR	Chất thải rắn
CTRSH	Chất thải rắn sinh hoạt
RTSH	Rác thải sinh hoạt
DTTN	Diện tích tự nhiên
ĐVT	Đơn vị tính
KLR	Khối lượng rác
LRBQ	Lượng rác bình quân
QLNN	Quản lý nhà nước
TDMNBB	Trung du miền núi Bắc bộ
UBND	Ủy ban nhân dân
VSMT	Vệ sinh môi trường
TX	Thị xã

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Định nghĩa thành phần của CTR	11
Bảng 1.2 Lượng phát sinh chất thải rắn đô thị ở một số nước	14
Bảng 1.3 Tỷ lệ CTR xử lý bằng các PP khác nhau ở một số nước	17
Bảng 1.4 Khối lượng chất thải rắn chôn nuôi của Việt Nam	20
Bảng 1.5 Tổng lượng CTR nông nghiệp phát sinh năm 2008, 2010	21
Bảng 1.6 Dự báo lượng rác thải của tỉnh Phú Thọ đến năm 2020	32
Bảng 3.1 Thống kê diện tích đất thị xã Phú Thọ	46
Bảng 3.2 Tổng lượng RTSH phát sinh tại các hộ dân/ngày	48
Bảng 3.3 Lượng rác thải phát sinh tại các hộ dân/ngày	48
Bảng 3.4 Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm	50
Bảng 3.5: Lượng thuốc BVTV được sử dụng trên cây trồng	51
Bảng 3.6 Cơ cấu vật nuôi thị xã	52
Bảng 3.7 Khối lượng CTR chôn nuôi	52
Bảng 3.8 Lượng rác thải phát sinh từ các nguồn	53
Bảng 3.9 Ước lượng rác thải phát sinh (theo tháng, năm)	54
Bảng 3.10 Thành phần của RTSH	55
Bảng 3.11 Ước tính KLR được thu gom từ các xã, phường tại TX Phú Thọ	58
Bảng 3.12 Lượng RTSH thu gom tại các xã, phường tại TX Phú Thọ	59
Bảng 3.13 Cách xử lý rác thải nông nghiệp	63
Bảng 3.14 Mức thu phí VSMT trên địa bàn TX Phú Thọ	65
Bảng 3.15 Kết quả hoạt động kinh doanh 2009,2010, 2011 của công ty cổ phần môi trường đô thị Phú Thọ	66
Bảng 3.16 : Tổng hợp ý kiến của người dân về những ảnh hưởng của rác thải đến môi trường	71

DANH MỤC HÌNH, HÌNH, BẢN ĐỒ, ẢNH

Hình 1.1: Nguồn gốc phát sinh chất thải rắn	8
Hình 1.2: Tỷ lệ xử lý CTR chôn nuôi	19
Hình 1.3 Mô hình sử lý rác thải sinh hoạt tại thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức-Hà Nội	24
Hình 1.4 Mô hình quy trình quản lý rác thải tại thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức-Hà Nội	25
Hình 1.5 Phương án xử lý nước rác tại mô hình thị trấn Hồ	28
Hình 2.1 Tỷ lệ các loại rác thải tại tỉnh Phú Thọ	31
Hình 2.2 Phương pháp tiếp cận đề tài	38
Hình 3.1: Mật độ dân số khu vực thị xã	42
Hình 3.2: Cơ cấu sử dụng đất năm 2010	45
Hình 3.3 Dân số và khối lượng rác thải phát sinh tại các hộ dân	47
Hình 3.4 Tổng lượng rác thải phát sinh trên ngày tại khu vực TX Phú Thọ	54
Hình 3.5 Tỷ lệ thành phần của rác thải	55
Hình 3.6 Hệ thống QLRT từ UBND tỉnh đến cơ sở tại tỉnh Phú Thọ	56
Hình 3.7: Doanh thu của công ty cổ phần môi trường đô thị Phú Thọ	67
Hình 3.8: Doanh thu sản phẩm công ích do UBND TX Phú Thọ thanh toán cho công ty cổ phần môi trường đô thị Phú Thọ	67